Mẫu số 52 Ban hành kèm theo NQ số 01/2017

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59 /*2018/HNGĐ-ST*
Ngày: 25/10/2018
V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lô Xuân Diệu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Duệ
2. Ông lang Mạnh Cường

- Thư ký phiên tòa: Ông Tăng Thành Vương - Thư ký tòa án nhân dân huyện Qùy Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Qùy Châu *tham gia phiên toà:* Ông Phạm Thế Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Qùy châu, tỉnh Nghệ an xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 34/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2018 về việc Tranh chấp Hôn nhân và gia đình. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lang Thị D, sinh năm 1993

Trú tại: Bản C B 2, xã C T, huyện Q C, tỉnh N A.

Tạm trú; Bản M H, xã Đ V, huyện Q P, tỉnh N A.

(Có mặt tại phiên tòa).

2. Bị đơn: Anh Lương Văn L, sinh năm 1989.

Trú tại: Bản C B 2, xã C T, huyện Q C, tỉnh N A.

Hiện tại đang chấp hành án tại: Đội 31 , Phân trại số 2, Trại giam Đ S, tỉnh Q B.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lang Thị D trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lang Thị D và anh Lương Văn L kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 09/9/2015 tại UBND xã C T, huyện Q C, tỉnh N A. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống với bố, mẹ đẻ của anh Lương Văn L ở Bản C B 2, xã C T đến tháng 01/2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh L nghiện ma túy và từ giữa năm 2017 thì hai người sống ly thân cho đến nay. Chị D xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lương Văn L.

- Về việc giao nuôi con chung: Chị D và anh L có 01 đứa con chung là Lương Hào C, sinh ngày 03/11/2015. Hiện nay chị D là người đang trực tiếp nuôi con. Ly hôn, chị yêu cầu được giao nuôi con chung và không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về việc chia tài sản chung: Chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án anh Lương Văn L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Lang Thị D kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn đúng như chị Dung đã trình bày. Sau ki kết hôn thì vợ chồng sống chung cùng bố mẹ anh ở bản C B 2, xã C T, huyện Q C, tỉnh N A. Thời gian đầu thì vợ chồng sống hạnh phúc nhưng từ đầu năm 2016 khi chị D phát hiện anh nghiện chất ma túy thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và do vi phạm pháp luật và bị xét xử về tội : Trộm cắp tài sản và hiện nay đang chấp hành án tại Trại giam Đ S, tỉnh Q B. Từ khi anh bị bắt cho đến nay thì vợ chồng không còn quan tâm đến nhau, chị D chưa lần nào thăm nuôi anh trong thời gian chấp hành án. Chị D xin ly hôn anh xác định tình cảm của vợ chồng không còn nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị D.

- Về việc giao nuôi con chung: Anh và chị D có 01 đứa con chung là Lương Hào C, sinh ngày 03/11/2015. Hiện nay con đang ở cùng chị D, do hiện nay anh đang chấp hành án ly hôn anh chấp nhận yêu cầu của chị D là giao con chung cho chị D nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục và anh yêu cầu được tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về chia tài sản chung: Anh Lương Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán , Hội đồng xét xử, th- ký phiên tòa từ khi thụ lý vụ án đến tr- ớc khi nghị án đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn đều thực hiện đúng và đầy đủ về các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa bị đơn vắng mặt nhưng có yêu cầu xét xử vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt bị đơn.

Đề nghị hội đồng xét xử căn cứ các điều 56;81;82 và 83 luật Hôn nhân và gia đình xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lang Thị D. Cho chị D được ly hôn với anh Lương Văn L.

- Về giao nuôi con chung: Giao con chung là Lương Hào C, sinh ngày 03/11/2015 cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Lương Văn L.

- Về chia tài sản chung: Chị Lang Thị D và anh Lương Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết, đề nghị không xem xét.

- Án phí: Căn cứ điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự. Buộc chị Lang Thị D phải chịu án phí DSST theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ lời khai của nguyên đơn, bị đơn và ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Nguyên đơn và bị đơn đều cư trú tại bản C B 2, xã C T, huyện Q C, tỉnh N A. Do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu theo quy định tại khoản 1 điều 28 và điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án các đương sự thực hiện đúng và đầy đủ về các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn là anh Lương Văn L vắng mặt tại phiên tòa và có yêu cầu xét xử vắng mặt. Vì vậy căn cứ vào khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt bị đơn.

2. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lang Thị D và anh Lương Văn L kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, quan hệ hôn nhân giữa chị Lang Thị D và anh Lương Văn L là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chỉ sống hạnh phúc một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh L nghiện chất ma túy, vợ chồng đã sống ly thân từ giữa năm 2017 cho đến nay. Chị D yêu cầu giải quyết ly hôn thì bản thân anh L cũng đồng ý. Tại phiên tòa chị D vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn, chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lang Thị D.

- Về giao nuôi con chung: Chị D và anh L có 01 đứa con chung là Lương Hào C, sinh ngày 03/11/2015. Ly hôn chị D yêu cầu được giao nuôi con và không yêu cầu anh L cấp

dưỡng nuôi con chung. Anh L chấp nhận yêu cầu giao nuôi con của chị D và yêu cầu được tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Con chung của chị D và anh L đang còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi, hiện nay chị D là người đang trực tiếp nuôi con, bản thân anh L đang chấp hành án tại Trại giam Đ S, tỉnh Q B. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt đối với con chung. Do đó chấp nhận yêu cầu của chị D là giao con chung cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh L.

- Về chia tài sản chung: Chị D và anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, không xem xét.

- Về án phí: Căn cứ điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự. Chị Lang Thị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 56; 81; 82 và 83 luật Hôn nhân và gia đình xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lang Thị D được ly hôn anh Lương Văn L.

- Về giao nuôi con chung: Giao con chung là cháu Lương Hào C, sinh ngày 03/11/2015 cho chị Lang Thị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi con chung trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Lương Văn L. Anh L không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về án phí: Căn cứ điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Chị Lang Thị D phải chịu án phí DSST là 300.000^{đ} (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ vào 300.000^{đ} (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị D đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Qùy Châu theo biên lai thu số 0000726 ngày 02/5/2018. Chị Lang Thị D đã nộp đủ án phí.

- Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :
- VKSND H.Qùy châu ;
- TAND Tỉnh Nghệ an ;
- Chi cục THA Dân sự huyện Qùy châu ;

- *Những ng□ời tham gia tố tụng ;*
- *L□u HSVA ;*

Lô Xuân Diệu